TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HNGÑ -ST
Ngày 12/8/2020
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Quách Thanh Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Trần Văn Phước;
2/. Ông Phan Văn Chiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Văn An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 339/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp "yêu cầu xin ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 47/2020/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2020 giữa:

1./ Nguyên đơn: Chị Thái Thị Phường, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh bạc Liêu.

2/. Bị đơn: Anh Huỳnh Công Bình, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh bạc Liêu.

(Chị Phường mặt tại phiên tòa, anh Bình vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai chi Thái Thị Phường trình bày: Về hôn nhân: chị với anh Huỳnh Công Bình làm đám cưới vào ngày tháng nào không nhớ nhưng vào năm 2006, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, không có ai ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long. Về con chung, chị và anh Bình có 01 người con chung tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, hiện đang sống với anh Bình; Về tài sản chung và nợ chung không có. Nay

chị Phường yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình, tại đơn khởi kiện ngày 20/12/2020 chị Bình yêu cầu nuôi cháu Bạc, không yêu cầu anh Bình cấp dưỡng tiền nuôi con; nay chị Phường thay đổi yêu cầu, đồng ý để anh Bình tiếp tục nuôi con, xin không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Công Bình có lời khai trình bày: Về hôn nhân, anh với chị Thái Thị Phường làm đám cưới vào ngày tháng nào không nhớ nhưng vào năm 2006, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, không có ai ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long. Về con chung, anh với chị Bình có 01 người con chung tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, hiện đang sống với anh; Về tài sản chung và nợ chung không có. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Bình, đồng ý tiếp tục nuôi con tên Huỳnh Thái Bạch, không yêu cầu chị Bình cấp dưỡng tiền nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long trình bày quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự tham gia phiên tòa là đúng theo quy định của luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về hôn nhân: đề nghị Hội đồng chấp nhận cho chị Thái Thị Phường được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình.

+ Về con chung: đề nghị Hội đồng xét xử, tiếp tục giao cháu Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007 cho anh Bình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Chị Phường có quyền thăm nom con không ai được cản trở. Về cấp dưỡng do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu, không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Buộc chị Phường chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Thái Thị Phường kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Công Bình tại Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu và Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý, giải quyết là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Phường có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Bình mặt tại phiên tòa

lần thứ hai không có lý do, nên việc xét xử vắng mặt chị Phường và anh Bình là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Thái Thị Phường và anh Huỳnh Công Bình đều xác định, chị và anh Bình làm đám cưới năm 2006, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long. Nay chị Phường yêu cầu ly hôn với anh Bình, về phía anh Bình có ý kiến đồng ý ly hôn với chị Phường. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình chung sống chị Phường với anh Bình xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, chị và anh không còn sống chung từ năm 2015 đến nay. Từ nhận định nêu trên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cho chị Thái Thị Phường được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình.

[3] Về con chung: Chị Phường và anh Bình đều xác định có 01 người con tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, hiện đang sống với anh Bình; Trong đơn khởi kiện ngày 20/12/2019 chị Phường có yêu cầu nuôi cháu Bạch, không yêu cầu anh Bình cấp dưỡng; nhưng nay chị Bình thay đổi yêu cầu khởi kiện, đồng ý để anh Bình tiếp tục nuôi cháu Bạch; về phía anh Bình có yêu cầu nuôi con tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, không yêu cầu chị Bình cấp dưỡng tiền nuôi con. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, tiếp tục giao cháu Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007 cho anh Bình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Chị Phường không phải cấp dưỡng tiền nuôi con nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Bình không có tài sản chung, không nợ ai hoặc ai nợ anh, chị. Chị Phường, anh Bình không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí xét xử dân sự sơ thẩm: Buộc chị Thái Thị Phường phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35 và Điều 39 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 *của Bộ luật tố tụng dân sự;*

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 56, 81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thái Thị Phường, cho chị Thái Thị Phường được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình.

2/. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007 cho anh Bình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Chị Phường không phải cấp dưỡng tiền nuôi con nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

3/. Về tài sản và nợ: không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: buộc chị Thái Thị Phường phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Thái Thị Phường đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004558 ngày 24 tháng 12 năm 2019, được chuyển thu án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long. Anh Huỳnh Công Bình không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6, quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a và 7b; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm dân sự công khai vắng mặt các đương sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Phước Long
- Đương sự
- Người tham gia tố tụng khác
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quách Thanh Tồn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HNGÑ -ST
Ngày 12/8/2020
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Quách Thanh Tồn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Trần Văn Phước;
2/. Ông Phan Văn Chiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Danh Văn An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 339/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp "yêu cầu xin ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 47/2020/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2020 giữa:

1./ Nguyên đơn: Chị Thái Thị Phường, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh bạc Liêu.

2/. Bị đơn: Anh Huỳnh Công Bình, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh bạc Liêu.

(Chị Phường mặt tại phiên tòa, anh Bình vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai chi Thái Thị Phường trình bày: Về hôn nhân: chị với anh Huỳnh Công Bình làm đám cưới vào ngày tháng nào không nhớ nhưng vào năm 2006, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, không có ai ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long. Về con chung, chị và anh Bình có 01 người con chung tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, hiện đang sống với anh Bình; Về tài sản chung và nợ chung không có. Nay

chị Phường yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình, tại đơn khởi kiện ngày 20/12/2020 chị Bình yêu cầu nuôi cháu Bạc, không yêu cầu anh Bình cấp dưỡng tiền nuôi con; nay chị Phường thay đổi yêu cầu, đồng ý để anh Bình tiếp tục nuôi con, xin không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Công Bình có lời khai trình bày: Về hôn nhân, anh với chị Thái Thị Phường làm đám cưới vào ngày tháng nào không nhớ nhưng vào năm 2006, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, không có ai ép buộc và có đăng ký kết hôn vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long. Về con chung, anh với chị Bình có 01 người con chung tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, hiện đang sống với anh; Về tài sản chung và nợ chung không có. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Bình, đồng ý tiếp tục nuôi con tên Huỳnh Thái Bạch, không yêu cầu chị Bình cấp dưỡng tiền nuôi con; về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long trình bày quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự tham gia phiên tòa là đúng theo quy định của luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về hôn nhân: đề nghị Hội đồng chấp nhận cho chị Thái Thị Phường được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình.

+ Về con chung: đề nghị Hội đồng xét xử, tiếp tục giao cháu Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007 cho anh Bình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Chị Phường có quyền thăm nom con không ai được cản trở. Về cấp dưỡng do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu, không đặt ra xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Buộc chị Phường chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Thái Thị Phường kiện yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Công Bình tại Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu và Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý, giải quyết là phù hợp với khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Phường có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, anh Bình mặt tại phiên tòa

lần thứ hai không có lý do, nên việc xét xử vắng mặt chị Phường và anh Bình là phù hợp với quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Thái Thị Phường và anh Huỳnh Công Bình đều xác định, chị và anh Bình làm đám cưới năm 2006, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phước Long, huyện Phước Long. Nay chị Phường yêu cầu ly hôn với anh Bình, về phía anh Bình có ý kiến đồng ý ly hôn với chị Phường. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình chung sống chị Phường với anh Bình xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, chị và anh không còn sống chung từ năm 2015 đến nay. Từ nhận định nêu trên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cho chị Thái Thị Phường được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình.

[3] Về con chung: Chị Phường và anh Bình đều xác định có 01 người con tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, hiện đang sống với anh Bình; Trong đơn khởi kiện ngày 20/12/2019 chị Phường có yêu cầu nuôi cháu Bạch, không yêu cầu anh Bình cấp dưỡng; nhưng nay chị Bình thay đổi yêu cầu khởi kiện, đồng ý để anh Bình tiếp tục nuôi cháu Bạch; về phía anh Bình có yêu cầu nuôi con tên Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007, không yêu cầu chị Bình cấp dưỡng tiền nuôi con. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, tiếp tục giao cháu Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007 cho anh Bình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Chị Phường không phải cấp dưỡng tiền nuôi con nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Bình không có tài sản chung, không nợ ai hoặc ai nợ anh, chị. Chị Phường, anh Bình không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí xét xử dân sự sơ thẩm: Buộc chị Thái Thị Phường phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35 và Điều 39 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 *của Bộ luật tố tụng dân sự;*

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 56, 81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thái Thị Phường, cho chị Thái Thị Phường được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình.

2/. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007 cho anh Bình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Chị Phường không phải cấp dưỡng tiền nuôi con nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

3/. Về tài sản và nợ: không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: buộc chị Thái Thị Phường phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Thái Thị Phường đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004558 ngày 24 tháng 12 năm 2019, được chuyển thu án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long. Anh Huỳnh Công Bình không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6, quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a và 7b; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm dân sự công khai vắng mặt các đương sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Tồn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC LONG
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 12 tháng 8 năm 2020.

Tại phòng nghị án của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thanh Tồn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/.Ông Trần Văn Phước;

2/.Ông Phan Văn Chiếu.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 339/2019/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con" giữa:

1./ Nguyên đơn: Chị Thái Thị Phường, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh bạc Liêu.

2/. Bị đơn: Anh Huỳnh Công Bình, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp Long Hòa, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh bạc Liêu.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 về tất cả các vấn đề như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 35 và Điều 39 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 *của Bộ luật tố tụng dân sự;*

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 56, 81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thái Thị Phường, cho chị Thái Thị Phường được ly hôn với anh Huỳnh Công Bình.

2/. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Huỳnh Thái Bạch, sinh ngày 12/11/2007 cho anh Bình nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Chị Phường không phải cấp dưỡng tiền nuôi con nhưng chị được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

3/. Về tài sản và nợ: không đặt ra xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: buộc chị Thái Thị Phường phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Thái Thị Phường đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004558 ngày 24 tháng 12 năm 2019, được chuyển thu án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long. Anh Huỳnh Công Bình không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6, quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a và 7b; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm dân sự công khai vắng mặt các đương sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 12 tháng 8 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Chiếu **Trần Văn Phước** **Quách Thanh Tồn**